

# HƯỚNG DẪN PHƯƠNG PHÁP HỌC TẬP CHO SINH VIÊN

*Phạm Hiền Hạnh*

*Đại học Ngoại ngữ - ĐHQG, Hà Nội*

## I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Chất lượng và kết quả học tập của sinh viên là điều mà cả đội ngũ cán bộ giảng dạy và sinh viên đều rất quan tâm.

Bước chân vào Đại học sinh viên gặp môi trường học tập hoàn toàn mới đòi hỏi phải có tính tự giác cao, vì giáo viên hoàn toàn không làm việc kiểm tra bài, vở ghi hàng ngày, thậm chí cả chuyên cần của sinh viên. Kết quả học tập chỉ đánh giá qua các điểm thi hết học phần, thường là mỗi môn học chỉ có 1 điểm của cả học kỳ.

Một trong những nguyên nhân chủ yếu dẫn đến kết quả học tập là phương pháp lại chưa được các thầy cô đề cập đến đầy đủ. Không phải bất cứ giáo viên nào trong bài nhập môn cũng đưa ra yêu cầu và hướng dẫn cách học cho sinh viên. Mỗi môn học lại cần có cách học cụ thể riêng.

Quá trình học tập ở phổ thông khác xa với đại học vì ở đại học yêu cầu người học phải phát huy năng lực tự học sáng tạo. Người thầy là người giúp sinh viên phát huy khả năng biến quá trình học tập thụ động thành quá trình tự học tập. Điều 36 của Luật giáo dục nước CHXHCNVN có ghi: "*Phương pháp giáo dục Đại học phải coi trọng việc bồi dưỡng năng lực tự học, tự nghiên cứu, tạo điều kiện cho người học phát triển tư duy sáng tạo, rèn luyện kỹ năng thực hành, tham gia nghiên cứu khoa học, thực nghiệm ứng dụng*".

Xuất phát từ thực tế, chúng tôi mạnh dạn đưa ra một số nhận xét và giải pháp để cùng suy nghĩ, thảo luận.

## II. CÁC HÌNH THỨC HỌC TẬP

Trong bài viết này chúng tôi tập trung vào các loại hoạt động của sinh viên chính quy của Trường đại học ngoại ngữ.

Khác với quá trình học tập ở phổ thông là quá trình học sinh được các thầy cô giáo cung cấp hầu hết các kiến thức cơ bản trên giờ học, học sinh ghi chép bài trên bảng, về học thuộc, làm bài tập, đọc thêm sách giáo khoa, trong quá trình học ở Đại học người học là trung tâm. Thầy giáo chỉ đóng vai trò làm người hướng dẫn. Các thầy thường dạy theo cách nêu vấn đề gợi mở, do đó người học phải tự học rất nhiều mới đáp ứng được yêu cầu của môn học. Hình thức học tập cũng đa dạng, phong phú như: tự đọc sách, nghe giảng, semina, hoạt động ngoại khóa và nghiên cứu khoa học.

### 1. Tự đọc sách

Các môn học lý thuyết ở Đại học khá nặng, yêu cầu sinh viên phải tự đọc rất nhiều sách. Các thầy cô thường dạy theo phương pháp nêu vấn đề, gợi ý các sách cần đọc, người học phải đọc sách và từ đó tự rút ra những kiến thức cần thiết. Vì vậy học cách đọc sách là yêu cầu đầu tiên của quá trình học đại học.

Thực tế cho thấy những sinh viên học yếu là những người lười đọc sách, không biết cách đọc hay y lại. Họ học chủ yếu là đối phó với các kỳ thi.

Mỗi môn học giáo viên nên nghiên cứu tìm tòi, chọn lọc để đưa ra một danh mục sách phù hợp với yêu cầu và năng lực của sinh viên. Người dạy phải hướng dẫn cách đọc sách, cách ghi chép, lấy tư liệu và xử lý tư liệu. Việc biết đọc sách không chỉ quan trọng cho việc trả thi mà nó là một quá trình tích lũy kiến thức sáng tạo và là cơ sở để sinh viên sau này làm các bài tập khoa học.

### 2. Nghe giảng

Giờ lý thuyết của sinh viên thường được tiến hành trong các lớp lớn (hay hội trường) có khi lên đến hàng trăm sinh viên. Vì vậy biết cách nghe giảng và ghi chép là hai hoạt động giúp sinh viên có một giờ học năng suất cao.

Thường thường các thầy cô dạy lý thuyết là những giảng viên có chuyên môn cao về một chuyên ngành hẹp. Bài giảng thường có các kiến thức chuyên sâu, là sự đúc kết của giảng viên trong một quá trình lâu dài. Vì vậy giờ lý thuyết là vô cùng bổ ích. Sinh viên hay lợi dụng lớp đông, giáo viên không có điều kiện kiểm tra chuyên cần nên hay trốn hoặc bỏ giờ. Người học không biết rằng đôi khi một giờ lý thuyết ở hội trường có ích hơn là tự đọc vài cuốn sách.

Khối lượng kiến thức của một bài giảng thường là rất lớn nên giáo viên không ghi chi tiết dàn bài lên bảng mà chỉ là một dàn bài khái quát, do đó người học phải biết cách nghe giảng và ghi chép. Người học dù có trí nhớ tốt đến mấy cũng không thể nhớ hết hay thuộc lòng bài giảng của thầy, họ cần phải ghi bài: Ghi bài cũng là một khoa học. Mỗi người nên có cách ghi bài riêng của mình: có thể viết tắt, dùng ký hiệu hay ghi tốc ký, nhưng tốt hết là ghi một cách có chọn lọc. Thực chất để ghi bài tốt sinh viên đã có một quá trình tư duy để chọn lọc. Bài ghi thể hiện trình độ lĩnh hội của mỗi cá nhân.

Bài ghi để phục vụ mỗi cá nhân là chính, do đó không cần ghi nắn nót nhưng phải rất khoa học. Chỉ xem qua bài ghi của sinh viên ta biết năng lực tiếp thu bài của sinh viên đó.

### 3. Cemina

Đây là một hình thức học tập hoàn toàn mới mẻ so với quá trình học tập ở phổ thông. Trong giờ cemina, người làm chủ giờ học là người học, còn giáo viên chỉ đóng vai trò làm trọng tài. Muốn có một buổi cemina kết quả đòi hỏi cả người dạy và người học phải chuẩn bị tích cực trước giờ học.

- Vấn đề đưa ra thảo luận trong một buổi cemina không những là một vấn đề thiết thực mà phải hấp dẫn.

- Người điều khiển buổi thảo luận phải dự định được những tình huống có thể. Người trình bày có thể là một cá nhân hay một nhóm. Vấn đề được đưa ra trình bày phải được chuẩn bị trước có hạn chế về thời gian. Từ một góc độ nào đó người trình bày đang làm thay việc của giáo viên.

- Để tất cả sinh viên đều có cơ hội tham gia vào các buổi cemina, nên có sự phân công luân phiên nhau làm người trình bày. Những sinh

viên khá giỏi thường tự tránh hay ỷ lại.

sinh viên yếu thường dạy và bảo vệ ý kiến cá nhân trước một tập thể giúp sinh viên tự tin và có kinh nghiệm sau này khi đi thực tập sư phạm hay làm giáo viên.

Cemina là một hình thức học tập được người học tích cực ủng hộ vì khác với giờ bài giảng họ được tự do bày tỏ quan điểm tranh luận và họ tự rút ra được nhiều điều mà một giờ học lý thuyết họ không có điều kiện được thắc mắc.

Các buổi cemina ít mang tính áp đặt, người học cảm thấy được bình đẳng trong quá trình dạy và học. Các buổi cemina tạo ra cho người học một phong thái chủ động tự tin.

Rất tiếc do điều kiện giờ học có hạn nên hiện nay hình thức cemina chưa được tổ chức thường xuyên.

#### 4. Hoạt động ngoại khóa

Trong bất kỳ trường Đại học nào sinh viên cũng tổ chức các hoạt động ngoại khóa. Các hoạt động ngoại khóa trong trường ngoại ngữ lại càng cần thiết vì nó tác động tích cực đến việc học ngoại ngữ.

Các hoạt động ngoại khóa rất phong phú về hình thức và lành mạnh về nội dung. Các hoạt động này bao gồm: văn nghệ thể dục, các câu lạc bộ thơ, dịch, kịch, làm báo và giao lưu giữa các trường. Hoạt động ngoại khóa giúp phong trào học tập thêm phần sôi nổi và tạo ra một cuộc sống tinh thần lành mạnh cho sinh viên.

Các hoạt động ngoại khóa thường do tự sinh viên đứng ra tổ chức và điều hành. Nhà trường nên có sự hỗ trợ về mặt vật chất và tinh thần.

Đối với sinh viên ngoại ngữ, các câu lạc bộ ngoại ngữ là một hoạt động tích cực gắn liền với việc học ngoại ngữ. Các buổi thi thơ, thi hùng biện bằng ngoại ngữ đã thu hút được nhiều sinh viên tham gia.

#### 5. Nghiên cứu khoa học (NCKH)

Bất kỳ trường Đại học nào cũng phải là một cơ sở nghiên cứu. Hoạt động NCKH là một vấn đề cấp thiết, tuy nhiên rất nhiều sinh viên chưa ý thức được vấn đề này. Đại bộ phận sinh viên còn coi nghiên cứu

Khoa học là một hoạt động cao niên, không phải là việc họ buộc phải làm.

Thực tế cho thấy trên 50% sinh viên của Đại học Ngoại ngữ - ĐHQG HN chưa hề làm một bài tập khoa học (BTKH) hay báo cáo khoa học (BCKH) nào trong suốt quá trình học tập. Những học sinh này thực sự lúng túng khi ra trường độc lập công tác. Chưa nói đến nhu cầu tiếp tục học lên, mà khả năng đáp ứng với công việc cũng còn thiếu, ví dụ để viết một Báo cáo tổng kết Công tác chủ nhiệm cũng không phải là việc đơn giản.

Nên yêu cầu sinh viên làm BTKH từ khi nào? Theo ý kiến chủ quan của chúng tôi sinh viên có thể làm quen với hoạt động này ngay từ năm thứ nhất. Chúng ta đều biết mục đích làm BTKH của sinh viên không phải là tìm tòi hay phát minh ra điều gì mới mà là phương pháp làm một BTKH.

Trong các trường ngoại ngữ sinh viên thường học các môn cơ bản hai năm đầu như: Ngôn ngữ đại cương, Tâm lý học, Giáo dục học. Song song với các môn ngoại ngữ. Do đó sinh viên có thể làm BTKH bằng tiếng mẹ đẻ ngay từ năm thứ nhất. Khi học đến năm thứ 3,4 trình độ tiếng đã tương đối khá, sinh viên đã có thể đọc sách bằng ngoại ngữ nên các em có thể làm BTKH bằng tiếng nước ngoài.

Sở với nhiều chuyên ngành khác sinh viên học ngoại ngữ dễ có điều kiện làm NCKH vì các lý do sau:

- Kinh phí để làm BTKH nói chung là không tốn kém vì họ không phải mua nguyên vật liệu, hóa chất hay làm thí nghiệm.
- Không phải tiến hành làm thực nghiệm ở các cơ sở sản xuất hay trong các phòng thí nghiệm.
- Không phải đi thực tế để lấy tư liệu.

Phương pháp làm một BTKH cũng ít đòi hỏi phải xử lý qua tính toán. Điểm chủ yếu là cách đọc sách, phương pháp thu tập thông tin và xử lý thông tin, viết báo cáo có lôgic.

Tuy nhiên sinh viên ngoại ngữ cũng có những khó khăn thuộc đặc thù của chuyên ngành. Việc tìm tư liệu là khó khăn, nhất là bằng ngoại ngữ khi mà trình độ tiếng còn khá hạn chế. Sách vở thiếu vì lượng sách bằng tiếng nước ngoài ở thư viện rất thiếu. Việc lấy thông tin qua mạng lại càng khó khăn hơn.

Vì ít được khuyến khích, khó khăn nhiều nên hàng năm số sinh viên làm NCKH dưới mọi hình thức: niên luận, khóa luận, báo cáo khoa học chỉ mới chiếm khoảng 30% tổng số sinh viên.

### III. KẾT LUẬN

Phương pháp học tập là yếu tố quan trọng ảnh hưởng đến kết quả học tập của sinh viên. Vì thế nhà trường nên có một khóa học cơ bản cho sinh viên mới nhập trường có một khái niệm chung nhất về nhà trường. Trong thời gian học nhập trường nên giới thiệu về hệ thống chương trình, các yêu cầu cơ bản, hệ thống thông tin và cách học ở Đại học.

Đến một giai đoạn nào đó việc học Đại học phải quy định bắt buộc 100% sinh viên phải làm BTKH trong quá trình học, tiến tới 100% phải viết được luận văn tốt nghiệp bằng ngoại ngữ.

Bên cạnh những yêu cầu bắt buộc cũng nên khuyến khích cả giáo viên và sinh viên trong các hoạt động NCKH.

Quy chế về nghiên cứu khoa học còn nhiều điểm bất hợp lý. Ví dụ chỉ hạn chế mỗi giáo viên không hướng dẫn quá 5 sinh viên làm NCKH (hoặc niên luận, hoặc khóa luận, hoặc báo cáo khoa học). Quy định này làm giảm tính tích cực của hoạt động khoa học. Nhiều sinh viên có nhu cầu làm NCKH nhưng không có giáo viên hướng dẫn - không phải vì giáo viên không nhiệt tình mà họ đã hết tiêu chuẩn hướng dẫn.

Phương pháp học tập là một vấn đề phức tạp cần phải có nghiên cứu sâu. Chỉ có một phương pháp học tập đúng thì hiệu quả mới cao, chất lượng sinh viên mới tốt.

### SÁCH THAM KHẢO

1. *Giáo dục học Đại học*, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Vụ Đại học, Trường CBQL Giáo dục và Đào tạo, 1997.
2. *Luật Giáo dục*. Nxb Chính trị Quốc gia, 1998.
3. *Viện Quân*. Dạy và học Ngoại ngữ như thế nào?
4. *Phạm Viết Vượng*. Phương pháp luận nghiên cứu khoa học, Nxb ĐHQG, 1997.
5. Kỷ yếu Hội nghị khoa học nữ lần IV, Nxb ĐHQG, 2001.